

Số:14/2023/QĐST- HNGĐ

N, ngày 13 tháng 03 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA  
CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 33/2023/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2023, giữa;

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Cẩm T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: khu phố x, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn; Ông Trần Vương Ngọc V, sinh năm 1982

Địa chỉ; khu phố x, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Cẩm T với ông Trần Vương Ngọc V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Cẩm T với ông Trần Vương Ngọc V tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị Cẩm T và ông Trần Vương Ngọc V thỏa thuận giao hai con chung tên Trần Trọng K, sinh ngày 29-10-2011, Trần Gia B, sinh ngày 12-03-2017 cho bà Trần Thị Cẩm T tiếp tục, trực tiếp nuôi.

- Về cấp dưỡng: ông Trần Vương Ngọc V đồng ý cấp dưỡng nuôi hai con chung hàng tháng 3.000.000 đồng/tháng/ 2 con chung (mỗi người con chung hàng

tháng 1.500.000đồng/1 người con chung) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi lao động tự Tc được.

- Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 14 tháng 3 năm 2023 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi lao động được.

- Ông Trần Vương Ngọc V không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Bà Trần Thị Cẩm T là người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông V trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trần Thị Cẩm T và ông Trần Vương Ngọc V thỏa thuận bà Trần Thị Cẩm T tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được tính trừ vào số tiền 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) bà T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002960 ngày 22-02-2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

- Bà Trần Thị Cẩm T đã nộp đủ án phí.

“... Trong trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- UBND thị trấn P;
- Chi cục THADS huyện N;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đoàn Sửu**

